TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:20/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 13 - 11 - 2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trung;

2. Bà Huỳnh Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:207/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:82/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngô Bích V, sinh năm 1985 (Có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Đường Nguyễn Văn Bảnh, khóm C, phường An T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Nguyễn Long V, sinh năm 1976 (Có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Đường Nguyễn Văn Bảnh, khóm C, phường An T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 9 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Ngô Bích V trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2004, chị Ngô Bích V và anh Nguyễn Long V có tổ chức đám cưới, chung sống với nhau, nhưng không đăng ký kết hôn. Sau đám cưới chị và anh V chung sống rất hạnh phúc và có với nhau 02 người con chung tên là Nguyễn Vũ P, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2005 và Nguyễn Vũ B, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2007. Sau đó, chị và anh V thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi, bất đồng quan điểm sống, nguyên nhân anh V có quan hệ bất chính

với người phụ nữ khác và chị cũng đã nhiều lần khuyên can, hàn gắn để anh về chung sống lại với chị, nhưng anh V không sửa chữa mà còn về đánh chị, đuổi xô mỗi ngày. Nhận thấy, không thể tiếp tục chung sống được nữa và chị đã ly thân với anh V từ năm 2016 cho đến nay.

Nay chị Ngô Bích V nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể kéo dài được nữa, nên chị V xin ly hôn với anh V.

Về nuôi con chung: Chị Ngô Bích V và anh Nguyễn Long V tự nguyện thỏa thuận: Chị Ngô Bích V được tiếp tục nuôi dưỡng 02 người con chung tên là Nguyễn Vũ P, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2005 và Nguyễn Vũ B, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2007 (Cháu P và cháu B có nguyện vọng và đang sống chung với chị V); về cấp dưỡng: Chị Ngô Bích V không yêu cầu anh Nguyễn Long V thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho các con; chị Ngô Bích V cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Long V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại Bản tự khai đề ngày 15 tháng 10 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Long V trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian chung sống vợ chồng, anh chị không có đăng ký kết hôn là đúng. Thời gian gần đây, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị bất đồng về quan điểm sống, mỗi người có một cách nghĩ, cách sống riêng mà không ai chịu nghe lời ai; chị V cho rằng anh không chung thủy, anh đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được. Từ đó, mâu thuẫn ngày càng gây gắt, tranh cãi mỗi ngày, không ai còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Anh và chị V đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nhận thấy không thể duy trì quan hệ hôn nhân được nữa, mâu thuẫn trầm trọng, chị V xin ly hôn, anh V thống nhất ly hôn với chị V.

Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Long V và chị Ngô Bích V tự nguyện thỏa thuận: Chị Ngô Bích V được tiếp tục nuôi dưỡng 02 người con chung tên là Nguyễn Vũ P, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2005 và Nguyễn Vũ B, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2007 (Cháu P và cháu B có nguyện vọng và đang sống chung với chị V); về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Long V không chịu cấp dưỡng cho các con; chị Ngô Bích V cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Long V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Chị Ngô Bích V và anh Nguyễn Long V khẳng định không yêu cầu, cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm, yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Ngô Bích V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Long V được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã H thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Chị Ngô Bích V và anh Nguyễn Long V đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] *Về hôn nhân:* Từ năm 2004 cho đến nay, chị Ngô Bích V và anh Nguyễn Long V chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng được quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Tại khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Quyền, nghĩa vụ đối với con, tài sản, nghĩa vụ và hợp đồng giữa các bên được giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này".

[5] Đối chiếu với quy định trên, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Ngô Bích V với anh Nguyễn Long V.

[6] *Về nuôi con chung:* Anh Nguyễn Long V và chị Ngô Bích V tự nguyện thỏa thuận: Chị Ngô Bích V được tiếp tục nuôi dưỡng 02 người con chung tên là Nguyễn Vũ P, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2005 và Nguyễn Vũ B, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2007 (Cháu P và cháu B có nguyện vọng và đang sống chung với chị V) là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[7] *Về cấp dưỡng:* Chị Ngô Bích V không yêu cầu anh Nguyễn Long V thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, nên không xem xét, giải quyết.

[8] Chị Ngô Bích V cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Long V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con.

[9] *Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] *Về án phí:* Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn". Vậy, chị Ngô Bích V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng; anh Nguyễn Long V không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 14, 53, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27, tiểu mục 1.1 Mục 1 phần II (Danh mục án phí) của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Ngô Bích V với anh Nguyễn Long V.

Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Ngô Bích V và anh Nguyễn Long V; chị Ngô Bích V được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung tên là Nguyễn Vũ P, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2005 và Nguyễn Vũ B, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2007.

(Cháu Nguyễn Vũ P và cháu Nguyễn Vũ B đang sống chung với chị Ngô Bích V).

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Chị Ngô Bích V cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Long V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Ngô Bích V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số:0005250 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Đồng Tháp; chị Ngô Bích V đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Anh Nguyễn Long V không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Ngô Bích V và anh Nguyễn Long V có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND thị xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Trung